TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 194/2019/HNGĐ-ST Ngày 21-11-2019 V/v tranh chấp ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đăng Khoa

Ông Nguyễn Kim San

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 81/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019 về việc tranh chấp về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4523/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn TP, xã TH, huyện KT, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Anh Jung Sang Youb, sinh năm 1968; nơi cư trú: #245, Wolhyeon-ri, Hongdong-myeon, Hongseong-gun, Chung cheongnam-do, Hàn Quốc.

Chị Nguyễn Thị Lan A có mặt, anh Jung Sang Youb vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/4/2019 nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Lan A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Jung Sang Youb kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Cộng hòa Hàn Quốc tại Hà Nội và làm thủ tục ghi chú vào sổ các việc hộ tịch đã đăng ký trước cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài tại Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh vào ngày 08/3/2011. Sau khi kết hôn, anh Jung Sang Youb về Hàn Quốc. Ngày 20/7/2011 chị Nguyễn

Thị Lan A sang Hàn Quốc đoàn tụ cùng chồng. Thời gian anh chị chung sống cùng nhau đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Jung Sang Youb không nói được tiếng Việt còn chị lại chỉ biết một chút ít tiếng Hàn Quốc nên vợ chồng bất đồng ngôn ngữ, sự chênh lệch về tuổi tác nên cách sống khác nhau, phong tục tập quán khác nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày một trầm trọng, chị đã quyết định ra ngoài ở cùng bạn. Đến ngày 16/11/2011, chị Lan A quyết định trở về Việt Nam sinh sống và không quay trở lại Hàn Quốc nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ gia đình nên chị đã quyết định ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết anh chị được ly hôn.

Về con chung và tài sản chung: Chị và anh Jung Sang Youb không có con chung, không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong đơn xin ly hôn và đơn xin xét xử vắng mặt của bị đơn là anh Jung Sang Youb đã được hợp pháp hóa lãnh sự, trình bày:

Anh Jung Sang Youb thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị Lan A về quá trình kết hôn, chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Anh xác nhận, đến nay tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Lan A. Do anh Jung Sang Youb là người có quốc tịch Hàn Quốc, hiện đang sinh sống, làm việc tại Hàn Quốc, không thể về Việt Nam giải quyết việc ly hôn được nên anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh, anh đã ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Lan A nhận thay tất cả văn bản tố tụng của Tòa án.

Về con chung và tài sản chung: Anh Jung Sang Youb và chị không có con chung, không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh Jung Sang Youb đề nghị không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Lan A có mặt, anh Jung Sang Youb vắng mặt, chủ tọa phiên tòa đã công bố lý do đương sự vắng mặt, công bố các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan điểm giải quyết vụ án của anh Jung Sang Youb.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Lan A hiện đang cư trú tại thành phố Hải Phòng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Jung Sang Youb, quốc tịch Hàn Quốc và hiện đang sinh sống, làm việc tại Hàn Quốc. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, khoản

1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn là anh Jung Sang Youb vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Jung Sang Youb kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Cộng hòa Hàn Quốc tại Hà Nội và làm thủ tục ghi chú vào sổ các việc hộ tịch đã đăng ký trước cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài tại Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh vào ngày 08/3/2011 theo quy định tại Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo chị Nguyễn Thị Lan A trình bày tại phiên tòa và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện cuộc sống chung của chị và anh Jung Sang Youb không hạnh phúc, anh chị sống mỗi người một nơi, không liên quan đến nhau về tình cảm và kinh tế. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh Jung Sang Youb đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ, việc chị Nguyễn Thị Lan A xin ly hôn với anh Jung Sang Youb và được anh Jung Sang Youb đồng ý phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Nguyễn Thị Lan A được ly hôn anh Jung Sang Youb.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Jung Sang Youb không có con chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Jung Sang Youb không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm, chi phí ủy thác tư pháp:

[6] Chị Nguyễn Thị Lan A là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo của các đương sự:

[7] Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Jung Sang Youb được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 152, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều

266, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan A được ly hôn anh Jung Sang Youb.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Jung Sang Youb không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Jung Sang Youb không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001668 ngày 11 tháng 4 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, chị Nguyễn Thị Lan A đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về chi phí ủy thác: Chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu 200.000đồng tiền phí ủy thác tư pháp tống đạt thông báo thụ lý vụ án nhưng được trừ vào số tiền 200.000đồng tiền phí ủy thác tư pháp theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0009164 ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

5. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

Chị Nguyễn Thị Lan A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Jung Sang Youb được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà